

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số 54/2023/HS-ST
Ngày 19/04/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hiên;
Bà Nguyễn Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Tô Thị Thu Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm thuộc trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 04 năm 2023, đối với bị cáo:

Dương Anh T (tên gọi khác: **Dương Văn T**), sinh năm 1976; đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên cha: Dương Văn M, sinh năm 1948; họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1950; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; họ tên vợ: Lê Thị H (tên gọi khác: Lê Ngọc H), sinh năm 1977, đã ly hôn; bị cáo có 01 con, sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 13/HSST ngày 27/03/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây, xử phạt Dương Anh T 30 tháng tù về tội “*Lưu hành tiền giả*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2009; ngày 03/7/2008, Cơ quan thi hành án tỉnh Hà Tây có Quyết định ủy thác số 178/QĐUTHA ủy thác cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện T, Bắc Giang tiếp tục thi hành khoản án phí 50.000 đồng. Quá trình xác minh với Cơ quan thi hành án dân sự huyện T cho biết không nhận được Quyết định ủy thác số 178/QĐUTHA ngày 03/7/2008

của Cơ quan thi hành án tỉnh Hà Tây, đã xóa án tích; Bản án số 85/HSST ngày 22/09/2014 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Dương Anh T 42 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/05/2017; ngày 06/11/2014, Dương Anh T đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đối với số tiền phạt 5.000.000 đồng, Dương Anh T đã nộp phạt 20.000 đồng, còn lại số tiền 4.980.000 đồng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định đình chỉ ngày 17/5/2021, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 31/12/2022, đến ngày 06/01/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại điểm cầu thành phần thuộc Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Thế H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ2, huyện B, tỉnh Hà Giang, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 31/12/2022, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an huyện G phối hợp với Công an xã Đ tuần tra, kiểm soát tại khu vực đường ĐCC, xã Đ, huyện G phát hiện bắt quả tang Dương Anh T, sinh năm 1976; ĐKKHKT: Phố T, LG, T, Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội, đang có hành vi bán trái phép ma túy cho Hoàng Thế H, sinh năm 1986; trú tại: ĐK, ĐY, BQ, Hà Giang. Tổ công tác đã thu giữ niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Anh T.

Vật chứng thu giữ của Dương Anh T:

- 01 gói giấy bạc màu trắng, bên ngoài được bọc bằng nilong màu hồng, bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng;
- 01 xe máy kiểu dáng SYM Star, màu xanh, BKS 20H4-4966, số khung 529645, số máy 529645, xe cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, dạng phím bấm, bên trong lắp sim liên lạc số 0375741714;
- Số tiền 100.000 đồng tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Vật chứng thu giữ của Hoàng Thế H:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, bên trong lắp sim số 0766265911;

- Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Ngày 31/12/2022, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Anh T tại thôn 3, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 200/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng (bên ngoài bọc nilông màu hồng) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,109 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Dương Anh T và đối tượng Hoàng Thế H khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 31/12/2022, T điều khiển xe máy kiểu dáng SYM, BKS 20H4-4966, số khung 529645, số máy 529645 từ nhà trọ tại khu vực ĐX, G, Hà Nội đến TS, Bắc Ninh mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến TS, Bắc Ninh, T mua của một người đàn ông không rõ nhân thân 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đi về phòng trọ tại ĐX, G, Hà Nội. Khi về phòng trọ, T lấy một phần nhỏ ma túy để sử dụng và gói lại túi ma túy. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Hoàng Thế H sử dụng số điện thoại 0766265911 gọi vào số điện thoại 0375741714 của T hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. T đồng ý và hẹn địa điểm bán ma túy tại cuối đường ĐCC, ĐX, G, Hà Nội. Sau đó, T bọc lại số ma túy còn lại vào giấy bạc màu trắng, dùng túi nilông màu hồng bọc bên ngoài và cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái, điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM mang BKS 20H4-4966 đi cuối đường ĐCC, ĐX, G, Hà Nội gặp H đưa cho T 100.000 đồng, T cầm tiền bằng tay phải và đang chuẩn bị đưa ma túy cho H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Dương Anh T, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng Hoàng Thế H là người mua ma túy của T nhưng chưa nhận được ma túy, qua xét nghiệm âm tính với chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Hoàng Thế H.

Đối với xe máy kiểu dáng SYM Star màu xanh cũ đã qua sử dụng BKS: 20H4 – 4966, số khung: 529645, số máy: 529645 thu giữ của Dương Anh T. T khai nhận đây là chiếc xe máy của T đã mua từ lâu, hiện tại không nhớ mua của ai và ở đâu. T không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 31/12/2022, T sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy. Cơ quan CSĐT – Công an huyện G đã T hành xác minh xe máy trên được đăng ký chủ xe là: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1944; ĐKKHTT: Xóm N, DT, P, Thái Nguyên. Cơ quan CSĐT – Công an huyện G đã T hành làm việc đối với ông Nguyễn Văn Q và được cung cấp như sau: Ông Q có mua chiếc xe máy trên và đăng ký chính chủ mang tên ông vào năm 2003.

Ông sử dụng cho đến năm 2008 thì đã bán chiếc xe máy trên. Do bán từ lâu nên đến không nhớ đã bán cho ai và ở đâu. Ông Q không có yêu cầu, đề nghị gì đối với chiếc xe máy trên. Theo kết quả tra cứu xe máy vật chứng của Công an huyện G thì chiếc xe máy nói trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Như vậy, có cơ sở xác định chiếc xe máy nói trên là của bị cáo Dương Anh T và là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, bên trong lắp sim số 0766265911 và 200.000 đồng thu giữ của Hoàng Thế H liên quan hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Anh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKSGL ngày 29 tháng 03 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Dương Anh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Anh T từ 28 tháng đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe máy kiểu dáng SYM Star, màu xanh, BKS 20H4-4966, số khung 529645, số máy 529645, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, dạng phím bấm, bên trong lắp sim liên lạc số 0375741714; Số tiền 100.000 đồng tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, bên trong lắp sim số 0766265911 và số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành thu giữ của bị cáo và Hoàng Thế H là phương tiện, tiền bạc liên quan đến hành vi phạm tội.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của

mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện G và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Hoàng Thế H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra. Xét thấy việc vắng mặt của anh H không gây trở ngại cho việc xét xử. Theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[3] *Về hành vi phạm tội và tội danh:*

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 31/12/2022, tại khu vực đường ĐCC, ĐX, G, Hà Nội, Dương Anh T có hành vi tàng trữ 0,109 gam ma túy loại Heroine để bán cho đối tượng Hoàng Thế H nhằm thu lời bất chính, thì bị Cơ quan Công an huyện G phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:*

[4.1] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc

quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Heroine là chất ma túy rất độc hại, tàn phá và huỷ hoại sức khoẻ con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội diễn biến rất phức tạp, Nhà nước, các cấp chính quyền và Đoàn thể rất quan tâm và nỗ lực tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy, kêu gọi toàn dân tích cực tham gia phòng chống tệ nạn về ma túy và tội phạm ma túy. Bị cáo nhận thức được đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vẫn tham gia mua bán trái phép nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần đấu tranh phòng chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

[4.2] *Về nhân thân bị cáo*: Năm 2008, bị cáo bị kết án tù về tội “*Lưu hành tiền giả*”; năm 2014, bị cáo bị kết án tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đều đã được xóa án tích. Như vậy, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo, khi trở về nơi cư trú không cố gắng rèn luyện bản thân, hòa nhập cộng đồng, mà lại tiếp tục phạm tội.

[4.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Như vậy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tổng hợp nhận định ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo việc răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện G tại phiên tòa là phù hợp.

[4.5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là người nghiện ma túy, là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy kiểu dáng SYM Star, màu xanh, BKS 20H4-4966, số khung 529645, số máy 529645, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Nokia màu xanh, dạng phím bấm, bên trong lắp sim liên lạc số 0375741714; số tiền 100.000 đồng tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, bên trong lắp sim số 0766265911 và số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành thu giữ của bị cáo và Hoàng Thế H là phương tiện, tiền bạc liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các nội dung khác*:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Dương Anh T, do không xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hoàng Thế H do chưa mua được ma túy của T, qua xét nghiệm âm tính với các chất ma túy, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Hoàng Thế H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Dương Anh T (tên gọi khác: Dương Văn T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. *Về hình phạt*:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Anh T 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2022.

2.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: Ma túy loại Heroine, khối lượng 0,081 gam (đã trừ trích mẫu để giám định 0,028 gam) thu giữ của bị cáo Dương Anh T, đựng trong 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Dương Anh T và Giám định viên, do Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định;

3.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, bàn phím cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của bị cáo Dương Anh T;

3.3. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe máy kiểu dáng SYM Star, màu xanh, BKS 20H4-4966, số khung 529645, số máy 529645 thu giữ của bị cáo Dương Anh T;

3.4. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, bàn phím cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của Hoàng Thế H;

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G ngày 17/04/2023).

3.5. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Dương Anh T và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Hoàng Thế H.

(Số tiền 300.000 đồng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện G đang quản lý theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0055348 ngày 13/04/2023).

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Bị cáo Dương Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Thế H có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã LG (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Như Trọng

